TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2025/HS-ST
Ngày 26-02-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Thùy Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trương Hữu Bình;

Bà Nguyễn Thị Lệ Mỹ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Linh - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Duẩn - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2025/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 02 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn N, sinh năm 1999, tại Kiên Giang; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn D (chết) và bà Nguyễn Thị Thu N1; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Phạm Văn B, sinh năm 1987, tại Bình Dương; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn R và bà Nguyễn Thị M; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Mai Văn T, sinh năm 1975, tại Nam Định; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp C, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn Đ (chết) và bà Lê Thị V (chết); Vợ: Lê Thị Huỳnh G và 02 con (lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

4. Nguyễn Hữu T1, sinh năm 1982, tại Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu C và bà Hoàng Thị D1; có vợ: Đặng Thúy V1 và 03 con (lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2018); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

5. Nguyễn Văn V2, sinh năm 1983, tại Hải Dương; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ1 (chết) và bà Bùi Thị N2; có vợ: Trần Thị T2 và 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2017); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

6. Trần Văn T3, sinh năm 1976, tại Thái Bình; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp H, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T4 (chết) và bà Phạm Thị M1 (chết); có vợ Nguyễn Thị O (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Đào Thanh K, sinh năm 1990; Nơi thường trú: Ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

+ Ông Phạm Văn R, sinh năm 1954; Nơi thường trú: Ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

+ Bà Trần Thị T2, sinh năm 1985; Nơi thường trú: Ấp B, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước. Xin vắng mặt.

+ Bà Trần Thị Kim L, sinh năm 1979; Nơi thường trú: Ấp T, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 12/9/2024, Công an xã M, huyện D phát hiện và bắt quả tang tại nhà ông Đào Thanh K, địa chỉ ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương các đối tượng Phạm Văn B, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Văn N, Mai Văn T, Trần Văn T3 và Hồ Phong Đ2 đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức chơi bài cào tố 03 lá, tang vật thu giữ gồm:

Tại chiếu bạc thu giữ: Tiền Việt Nam 2.870.000 đồng và 52 lá bài tây đã sử dụng.

Thu giữ trên người con bạc gồm: Phạm Văn B số tiền 180.000 đồng; Nguyễn Hữu T1 số tiền 1.600.000 đồng; Mai Văn T số tiền 200.000 đồng; Trần Văn T3 01 bóp da màu đen và số tiền 650.000 đồng.

Thu giữ xung quanh chiếu bạc gồm: 08 bộ bài tây chưa sử dụng và 05 bộ bài tây đã sử dụng. Tại góc tường bên trái căn nhà phòng khách (tính từ trong căn nhà ra đường) phát hiện số tiền 3.150.000 đồng. Tại góc tường bên phải căn nhà phòng khách (tính từ trong căn nhà ra đường) phát hiện số tiền 230.000 đồng. Tại phòng ngủ cạnh phòng khách phát hiện thu giữ số tiền 1.000.000 đồng. Bên hông phải căn nhà phát hiện và thu giữ: 04 xe mô tô các loại gồm: 01 xe mô tô honda Wave RSX, màu đỏ đen, biển số 61H1-396.73; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 61H1-021.90; 01 xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ đen, biển số 61H1-064.97; 01 xe mô tô honda Wave, màu đỏ, biển số 93C1-313.78.

Quá trình điều tra xác định: Ngày 12/9/2024 sau khi tổ chức ăn nhậu tại nhà của ông Đoàn Thanh K1, đến khoảng 13 giờ cùng ngày Phạm Văn B; Nguyễn Hữu T1; Nguyễn Văn V2; Nguyễn Văn N; Mai Văn T; Trần Văn T3 và Hồ Phong Đ2 rủ nhau chơi bài cào tố 03 lá thắng thua bằng tiền và Đ2 đi ra tiệm tạp hóa mua 14 bộ bài Tây (loại bài 52 lá) với giá 100.000 đồng đem về chơi. Con bạc thỏa thuận số tiền mỗi ván người chơi đặt cược số tiền 20.000 đồng, số tiền tố từ 20.000 đồng đến 200.000 đồng, nếu chỉ còn 02 người tố với nhau thì số tiền tố cao nhất là 500.000 đồng. Hình thức chơi: Mỗi người được chia 03 lá bài; sau đó người thắng của ván trước sẽ chia bài ván tiếp, sau đó người chia bài (làm cái) tố đầu tiên theo thứ tự từ phải qua trái từng người chơi sẽ tố một lần hết 01 vòng là phải lật bài, ai không tố (theo) sẽ úp bài coi như đã thua, còn ai thắng thì ăn hết số tiền đặt và số tiền đã tố được. Để phân định thắng thua thì sẽ so điểm giữa các người chơi với nhau người có điểm cao nhất sẽ giành chiến thắng và ăn hết số tiền cược từ các người chơi còn lại. Quy tắc tính điểm lần lượt từ cao xuống thấp như sau: 03 quân bài giống nhau gọi là ba cào lớn nhất, đến 03 quân bài hình người (tây) gọi là ba tây; tính điểm cao nhất có 03 lá bài cộng lại được 09 điểm (nút) thấp nhất là một điểm, theo quy ước quân bài A = 1 điểm, các quân bài 2-10 tương ứng với giá trị trên lá bài, quân bài J/Q/K = 10 điểm.

Quá trình điều tra, các con bạc khai nhận hành vi như sau:

1. Hồ Phong Đ2 khai đem theo số tiền 1.600.000 đồng trong đó mua 14 bộ bài Tây hết số tiền 100.000 đồng, còn số tiền 1.500.000 đồng dùng để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, Đ2 chơi được khoảng 30 ván, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì bị phát hiện, bắt giữ. Điền ném số tiền 230.000 đồng vào góc tường phòng khách phía bên phải căn nhà, còn số tiền khoảng 700.000 đồng để tại chỗ nền gạch phòng khách (chiếu bạc). Như vậy Đ2 thua số tiền khoảng 500.000 đồng.

2. Mai Văn T khai đem theo số tiền 800.000 đồng để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, Trọng chơi được khoảng 30 ván, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang. T cầm số tiền 1.200.000 đồng bỏ chạy đến phòng ngủ cạnh phòng khách và ném số tiền 1.000.000 đồng đã bị thu giữ được, còn lại số tiền 200.000 đồng cất vào trong người. Như vậy T thắng được số tiền 400.000 đồng.

3.Trần Văn T3 khai đem theo số tiền 1.250.000 đồng để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, T3 chơi được khoảng 30 ván, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang. T3 cầm số tiền 650.000 đồng cất vào trong bóp da màu đen. Như vậy T3 thua hết số tiền 600.000 đồng.

4. Nguyễn Văn N khai đem theo số tiền 1.430.000 đồng và sử dụng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, N chơi được khoảng 30 ván, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang. N cầm số tiền 3.150.000 đồng ném vào góc tường phía bên phải căn nhà, số tiền khoảng 500.000 đồng để tại chiếu bạc. Như vậy N thắng được số tiền khoảng 2.220.000 đồng.

5. Nguyễn Văn V2 khai đem theo số tiền 1.300.000 đồng để tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, V2 chơi được khoảng 30 ván, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang. V2 để hết số tiền khoảng 1.400.000 đồng tại chiếu bạc. Như vậy V2 thắng được số tiền khoảng 100.000 đồng.

6. Nguyễn Hữu T1 khai đem theo số tiền 2.500.000 đồng và sử dụng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, T1 chơi được khoảng 25 ván, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang. T1 ném số tiền 300.000 đồng tại chiếu bạc, còn lại số tiền 1.600.000 cất vào người. Như vậy T1 thua hết số tiền 600.000 đồng.

7. Phạm Văn B khai đem theo số tiền 1.100.000 đồng và sử dụng tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, Bộ chơi được khoảng 20 ván, đến khoảng 15 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến bắt quả tang. Bộ cất trong người số tiền 180.000 đồng. Như vậy Bộ T5 hết số tiền 920.000 đồng.

Như vậy: Tổng số tiền mà Hồ Phong Đ2, Mai Văn T, Trần Văn T3, Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu T1 và Phạm Văn B sử dụng đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào tố 03 lá (loại bài Tây 52 lá) là 9.880.000 đồng.

Đối với Đào Thanh K (chủ nhà). Do sau khi tổ chức ăn nhậu xong việc các con bạc tự rủ nhau chơi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài cào tố 03 lá tại nhà của K thì K không biết, nên không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với K.

Đối với bị can Hồ Phong Đ2, sau khi bị khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 14/12/2024, bị can đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã ban hành Yêu cầu

truy nã bị can; Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can; Quyết định đình chỉ điều tra bị can, về tội Đánh bạc, theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Đồng thời ban hành Quyết định tách vụ án hình sự về tội Đánh bạc đối với bị can Hồ Phong Đ2, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Cáo trạng số 08/CT-VKS-DT ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu T1, Trần Văn T3, Mai Văn T và Phạm Văn B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu T1, Trần Văn T3, Mai Văn T và Phạm Văn B phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

* Xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, dung tích: 110, biển số: 61H1-064.97, số khung: C630BY507414, số máy: 5C63507468, thu giữ của Phạm Văn B; 01 xe môtô nhãn hiệu, H, loại Wave, màu đỏ đen, dung tích: 109, biển số: 93C1-313.78, số khung: 3918LY217607, số máy: JA39E1555492, thu giữ của Nguyễn Văn V2; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen đỏ, dung tích: 109, biển số 61H1-396.73, số khung: 3826GY046629, số máy: JA38E0149535, thu giữ của Nguyễn Hữu T1; 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, dung tích: 110, biển số: 61H1-021.90, số khung: C64BY441424, số máy: 5C64441422, thu giữ của Mai Văn T. Quá trình điều tra xác định đây là phương tiện cá nhân các bị cáo sử dụng làm phương tiện sinh hoạt đi lại, làm việc hàng ngày không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 11/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định xử lý vật chứng số 909/QĐ-ĐTTH giao trả cho chủ sở hữu theo quy định.

Đối với số tiền 9.880.000 đồng thu giữ của các con bạc là tiền các bị cáo dùng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

Đối với 14 bộ bài tây (gồm 08 bộ chưa qua sử dụng; 06 bộ đã sử dụng) là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bóp da màu đen thu giữ của Trần Văn T3. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của T3 không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo T3.

- Tại phiên tòa: Các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã nêu, ăn năn, hối cải về hành vi đã gây ra. Các bị cáo không tranh luận gì

về tội danh, điều khoản truy tố, mức hình phạt mà đại diện Viện Kiểm sát đưa ra trong bản luận tội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Đào Thanh K: Sau khi uống rượu xong khoảng 11 giờ thì K đi đám tang ở Tây Ninh nên không biết các bị cáo đánh bạc tại nhà. Sau khi sự việc xảy ra thì mới biết.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Phạm Văn R, Trần Thị T2: Xe mô tô đã được nhận lại và không yêu cầu gì trong vụ án.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Trần Thị Kim L: Xe mô tô biển số 61H1-396.73 vào năm 2021 bà L đã bán cho bị cáo T1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Nay bà L không có yêu cầu gì trong vụ án.

Tại phiên tòa các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận và mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện D, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Từ những chứng cứ nêu trên có căn cứ kết luận: Khoảng 15 giờ 10 phút ngày 12/9/2024, Công an xã M, huyện D phát hiện và bắt quả tang tại nhà ông Đào Thanh K, địa chỉ ấp Đ, xã M, huyện D, tỉnh Bình Dương các con bạc Phạm Văn B, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Văn N, Mai Văn T, Trần Văn T3 và Hồ Phong Đ2 đang đánh bạc thắng thua bằng tiền, dưới hình thức chơi bài cào tố 03 lá, với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trái phép là 9.880.000 đồng. Như vậy, Cáo trạng số 08/CT-VKSDT ngày 14 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Hữu T1, Trần Văn T3, Mai Văn T và Phạm Văn B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm mất trật tự trị an xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau thắng, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng các bị

cáo vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả.

[4] Xét tính chất phạm tội của các bị cáo thì vụ án có tính đồng phạm giản đơn, trong vụ án này các bị cáo đều là người đề xướng, cùng thực hiện hành vi đánh bạc nên xử phạt các bị cáo với mức hình phạt như nhau.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đó là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, có việc làm ổn định, có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên không cần thiết cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng "Phạt tiền" là hình phạt chính cũng đủ tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu biết ăn năng hối cải.

[8] Về hình phạt bổ sung: Do hình phạt chính là "Phạt tiền" nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung.

[9] Đối với ông Đào Thanh K: Việc các con bạc tự rủ nhau chơi đánh bạc trái phép thắng thua bằng tiền dưới hình thức bài cào tố 03 lá tại nhà của ông K thì ông K không biết, nên không đề cập xử lý trách nhiệm hình sự đối với ông K là phù hợp.

[10] Đối với bị can Hồ Phong Đ2, sau khi bị khởi tố bị can và bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến ngày 14/12/2024, bị can đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng đã ban hành Yêu cầu truy nã bị can, Quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án đối với bị can, Quyết định đình chỉ điều tra bị can về tội Đánh bạc, theo quy định tại Điều 321 Bộ luật hình sự. Đồng thời ban hành Quyết định tách vụ án hình sự về tội Đánh bạc đối với bị can Hồ Phong Đ2, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[11] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, dung tích: 110, biển số: 61H1-064.97, số khung: C630BY507414, số máy: 5C63507468, thu giữ của Phạm Văn B; 01 xe môtô nhãn hiệu, H, loại Wave, màu đỏ đen, dung tích: 109, biển số: 93C1-313.78, số khung: 3918LY217607, số máy: JA39E1555492, thu giữ của Nguyễn Văn V2; 01 xe môtô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu đen đỏ, dung tích: 109, biển số 61H1-396.73, số khung: 3826GY046629, số máy: JA38E0149535, thu giữ của Nguyễn Hữu T1; 01 xe

môtô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đỏ đen, dung tích: 110, biển số: 61H1-021.90, số khung: C64BY441424, số máy: 5C64441422, thu giữ của Mai Văn T. Quá trình điều tra xác định đây là phương tiện cá nhân các bị cáo sử dụng làm phương tiện sinh hoạt đi lại, làm việc hàng ngày không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Ngày 11/9/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện D ra Quyết định xử lý vật chứng số 909/QĐ-ĐTTH giao trả cho chủ sở hữu theo quy định là phù hợp.

Đối với số tiền 9.880.000 đồng thu giữ của các con bạc là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

Đối với 14 bộ bài tây (gồm 08 bộ chưa qua sử dụng; 06 bộ đã sử dụng) là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bóp da màu đen thu giữ của Trần Văn T3. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản cá nhân của T3 không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo T3.

[12] Xét ý kiến luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với các bị cáo về phần tội danh, điều khoản áp dụng, mức hình phạt, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với các tình tiết của vụ án nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 106, 136, 299, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; 35, 46, 47, 58 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Văn N, Mai Văn T, Trần Văn T3 phạm tội "Đánh bạc".

1. Về hình phạt: Xử phạt các bị cáo Phạm Văn B, Nguyễn Hữu T1, Nguyễn Văn V2, Nguyễn Văn N, Mai Văn T, Trần Văn T3 mỗi bị cáo số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 9.880.000 đồng (chín triệu tám trăm tám mươi nghìn đồng) theo biên lai nộp tiền số 0001986 ngày 21/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng.

- Tịch thu tiêu hủy: 06 (sáu) bộ bài tây đã qua sử dụng và 08 (tám) bộ bài tây chưa qua sử dụng.

- Hoàn trả cho bị cáo Trần Văn T3 01 (một) bóp da màu đen.

(*Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương*).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh Bình Dương;
- Phân trại tạm giam KV Dầu Tiếng;
- CC THADS huyện Dầu Tiếng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Thùy Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Nguyễn Thị Lệ Mỹ

Trương Hữu Bình

THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Thùy Linh